

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 69/2021/HS-ST
Ngày: 24 - 8 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Quách Xuân Luyện và Lê Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: bà Nhiếp Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2021/QĐXXST-HS ngày 08/7/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/HSST-QĐ ngày 22/7/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2021/HSST-QĐ ngày 10/8/2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn H - sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn H T N, xã L S, huyện T L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H1 và bà Hoàng Thị N; vợ Hà Thị Minh T (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không.

Đặc điểm nhân thân: Ngày 04/12/2012 bị Công an huyện Thanh Liêm xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác”. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lương Thúy D - Luật sư Công ty Luật TNHH ... Hà Nội, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội, có mặt.

- Bị hại: ông Bùi Thanh L - sinh năm 1962; nơi cư trú: thôn H T N, xã L S, huyện T L, tỉnh Hà Nam, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Trần Văn H3 - sinh năm 1967, vắng mặt;

2. Ông Nguyễn Hồng O - sinh năm 1948, vắng mặt;

3. Ông Phạm Văn N - sinh năm 1974, vắng mặt;
4. Bà Nguyễn Thị H4 - sinh năm 1977, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 28/11/2019, Bùi Văn H đứng ở hiên nhà nhìn sang nhà ông Bùi Thanh L thấy ông L đang đứng ở sân, theo H khai do cho rằng ông L chửi bới và đe dọa đánh mình nên H bức tức, nảy sinh ý định đánh ông L. Lúc sau H thấy ông L đi bộ ngang qua cổng nhà H, H liền cầm chiếc kéo dài khoảng 15cm, mũi nhọn, có tay cầm bọc nhựa màu xanh, đang để ở bàn uống nước, chạy ra cổng. Khi ông L đi đến khu vực trước cổng nhà anh Bùi Văn T – sinh năm 1975 ở cùng thôn, thì H cầm 01 chiếc kéo chạy đuổi theo chửi “Địt mẹ mày” rồi chạy tới chỗ ông L, khi H đứng đối diện cách ông L khoảng 50cm thì dùng tay phải cầm vào phần đuôi hướng mũi kéo về phía ông L, đâm nhiều nhất hướng từ trên xuống dưới chệch chéo về phía ông L, ông L dùng hai tay gạt đỡ và đẩy H ra. Sau đó H cầm kéo đâm 01 nhát trúng vào mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay trái của ông L làm ông L ngã ngửa xuống đường, H tiếp tục đứng cạnh ông L cầm kéo cúi xuống đâm 01 nhát trúng vào mặt sau cẳng tay phải của ông L thì ông Lưu đứng dậy bỏ chạy và được đưa đi sơ cứu tại Trạm y tế xã Liêm Sơn, huyện Thanh Liêm, sau đó được đưa đi điều trị tại Bệnh viện Trung ương quân đội 108 với tình trạng thương tích: tay trái có vết thương 1,5cm mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay trái, vết thương sâu sát xương và toác rộng, mất đuôi cổ tay và các ngón tay, tê bì vùng thần kinh quay chi phối, mạch quay bắt rõ; trầy xước da ở kẽ đốt ngón tay út bàn tay trái; tay phải có vết thương rách da 2cm mặt sau 1/3 dưới cẳng tay, đáy vết thương là lớp dưới da.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định: Hiện trường vụ án xảy ra tại khu vực trước cổng nhà anh Bùi Văn T - sinh năm 1975 thuộc thôn H T N, xã L S, huyện T L, tỉnh Hà Nam. Tại vị trí cách mép cổng ra vào nhà anh T về phía Nam 2,7m trên mặt nền đường phát hiện đám chất màu nâu nghi máu dạng nhỏ giọt đã khô nằm rải rác trên diện (8 x 1,2)m hướng Tây - Đông, đầu vết cách mép đường phía Bắc 2,2m, cuối vết cách mép đường phía Bắc 1,3m. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành thu đám chất màu nâu nghi máu này được niêm phong ký hiệu M1.

Đối với chiếc kéo H đã sử dụng để gây thương tích cho ông Bùi Thanh L, H xác định sau khi sự việc xảy ra, H để chiếc kéo ở trên mặt kệ bê tông trong bếp nhà H, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành truy tìm song không thu giữ được.

Ngày 20/01/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể, đặc điểm, chiều hướng cơ chế hình thành thương tích và vật gây ra thương tích của ông Bùi Thanh L.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 07/20/TgT ngày 31/01/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo lớn mặt trước ngoài 1/3 dưới cánh tay trái; sẹo nhỏ mặt sau cẳng tay phải; tổn thương nhánh thần kinh quay bên trái.

2. Căn cứ bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích, ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định: 18% (Mười tám phần trăm).

3. Đặc điểm, chiều hướng, cơ chế hình thành vết thương và vật gây thương tích: Thương tích sau điều trị ổn định nên không đủ căn cứ xác định chiều hướng; thương tích do vật có cạnh sắc mũi nhọn gây nên.”

Ngày 24/02/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm ra Quyết định trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương giám định tình trạng tâm thần của bị can Bùi Văn H.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 146/KLGD ngày 28/4/2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: *“Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Bùi Văn H bị bệnh rối loạn loạn thần giống tâm thần phân liệt do sử dụng chất gây ảo giác. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F16.50. Tại các thời điểm trên bị can mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.*

Ngày 04/6/2020 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm có công văn đề nghị Viện pháp y tâm thần Trung ương trả lời một số nội dung trong Bản kết luận giám định pháp y tâm thần của Bùi Văn H. Tại Công văn số 847/VPYTTTU ngày 29/6/2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương xác định:

“1. Chất gây ảo giác trong kết luận giám định của Bùi Văn H là chất Amphetamine (ma túy đá). Chất này là chất kích thích mạnh khác theo quy định tại Điều 13 Bộ luật hình sự.

2. Tình trạng bệnh rối loạn loạn thần giống tâm thần phân liệt của bị can Bùi Văn H và việc bị can bị mất khả năng nhận thức, điều khiển hành vi tại các thời điểm trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội là hậu quả trực tiếp do sử

dụng chất gây ảo giác gây nên. Rối loạn loạn thần này xuất hiện từ trước khi phạm tội và nó còn tồn tại đến tận thời điểm giám định.

3. Căn cứ vào Điều 21, Điều 49 của Bộ luật hình sự nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Điều 5 của Nghị định 64/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ thì Bùi Văn H cần được áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh”.

Xét đề nghị của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm, VKSND huyện Thanh Liêm ra Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 01/QĐ-VKSTL ngày 02/7/2020 đối với bị can Bùi Văn H.

Ngày 12/3/2021, Viện pháp y tâm thần Trung ương có Công văn số 270/VPYTƯ: thông báo về việc bệnh tâm thần của Bùi Văn H đã khỏi, không cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh.

Ngày 16/3/2021, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm có công văn đề nghị Viện pháp y tâm thần Trung ương giám định tình trạng bệnh của Bùi Văn H sau thời gian chữa bệnh bắt buộc.

Tại bản kết luận giám định sức khỏe tâm thần sau điều trị bắt buộc chữa bệnh số 11/KLGĐSKTT-SBCCB ngày 26/3/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: *“Hiện tại bệnh tâm thần của bệnh nhân Bùi Văn H đã khỏi bệnh. Đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Không cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh.”*

Trên cơ sở đề nghị của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã ra quyết định số 01/QĐ-VKSTL ngày 08/4/2021 đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Bùi Văn H.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKSTL ngày 23/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Bùi Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên toà:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 49 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 6 Điều 2 của Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐTP ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xử

phạt bị cáo Bùi Văn H từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án và được trừ thời gian chữa bệnh bắt buộc. Xử lý vật chứng: Đối với đám chất màu nâu nghi máu dạng nhỏ giọt được niêm phong ký hiệu M1, do không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và bị hại đã thỏa thuận giải quyết xong việc bồi thường dân sự, nên không đặt ra xem xét.

- Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong lúc mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo chịu sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương.

- Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa và đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại không có yêu cầu gì về phần dân sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 28/11/2019, tại khu vực cổng nhà anh Bùi Văn T - sinh năm 1975 trú tại thôn H T N, xã L S, huyện T L, tỉnh Hà Nam, do cho rằng ông Bùi Thanh L chửi bới và dọa đánh mình nên Bùi Văn H đã dùng tay phải cầm 01 chiếc kéo (được xác định là hung khí nguy hiểm) đâm 01 nhát trúng vào mặt ngoài 1/3 cánh tay trái của ông L làm ông L ngã ngửa xuống đường rồi tiếp tục cầm kéo đâm 01 nhát trúng vào

mặt sau cẳng tay phải của ông L, gây thương tích với tỷ lệ 18% (Mười tám phần trăm) tổn thương cơ thể.

Trong vụ án này, trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội, Bùi Văn H mắc bệnh rối loạn loạn thần giống tâm thần phân liệt do sử dụng chất gây ảo giác Amphetamine (ma túy đá), theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F16.50, tuy nhiên theo quy định tại Điều 13 Bộ luật hình sự, Bùi Văn H vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bản thân.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà quyền này được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương và gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong lượng hình: xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu có 01 tiền sự (đã được xóa) về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác nên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến yếu tố này khi lượng hình.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, sau khi thực hiện tội phạm ở giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã tác động gia đình “tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả”, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: cần ra bản án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống một thời gian nhằm răn đe giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện và có tác dụng phòng ngừa chung. Trong giai đoạn điều tra Bùi Văn H bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh từ ngày 07/7/2020 đến ngày 14/4/2021. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 49 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 6 Điều 2 của Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐTP ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án

nhân dân tối cao thì thời gian chữa bệnh bắt buộc được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

Việc người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm q khoản 1 Điều 51 và điều 65 của Bộ luật Hình sự và cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy điểm q khoản 1 Điều 51 quy định “*người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình*”. Trong vụ án này Bùi Văn H khi thực hiện hành vi phạm tội “*mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*” là do H dùng chất kích thích mạnh khác. Sau khi áp dụng biện pháp chữa bệnh bắt buộc H vẫn đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Theo quy định tại khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn điều 65 của Bộ luật hình sự thì hành vi phạm tội của Bùi Văn H không thuộc trường hợp được hưởng án treo. Do vậy đề nghị của người bào chữa không có căn cứ nên không chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe, chi phí điều trị với tổng số tiền là 121.800.000 đồng. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 60.000.000 đồng, bị hại không có ý kiến gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với đám chất màu nâu nghi máu dạng nhỏ giọt được niêm phong ký hiệu M1, do không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại trước khi mở phiên tòa, nên không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 49 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐTP ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

1. Tuyên bố: bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 24 tháng tù, được trừ thời gian chữa bệnh bắt buộc từ ngày 07/7/2020 đến ngày 14/04/2021 là 09 tháng 07 ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đám chất màu nâu nghi máu dạng nhỏ giọt được niêm phong ký hiệu M1 (tình trạng vật chứng như trong Biên bản

giao, nhận vật chứng ngày 25/6/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm).

3. Án phí: bị cáo Bùi Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Công thông tin điện tử của Tòa án;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Cảnh